

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **958**/CTTQU-TTHT

Tuyên Quang, ngày **03** tháng **8** năm 2023

V/v giảm thuế giá trị gia tăng
theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP

Kính gửi: Công ty Điện lực Tuyên Quang - Chi nhánh Tổng
Công ty Điện lực Miền Bắc
Mã số thuế: 0100100417-014
Địa chỉ: Số 431, đường 17/8, phường Phan Thiết,
thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Ngày 25/7/2023, Cục Thuế nhận được Công văn số 1469/PCTQ-TCKT ngày 24/7/2023 của Công ty Điện lực Tuyên Quang - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc tháo gỡ các vướng mắc về chính sách miễn giảm thuế. Vấn đề này Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành về thuế giá trị gia tăng (GTGT):

“Điều 8. Thời điểm xác định thuế GTGT

1. Đối với bán hàng hoá là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hoá cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

2. Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc thời điểm lập hoá đơn cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. ...

3. Đối với hoạt động cung cấp điện, nước sạch là ngày ghi chỉ số điện, nước tiêu thụ trên đồng hồ để ghi trên hoá đơn tính tiền. ...”

- Căn cứ Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

“Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn

1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán tài sản nhà nước, tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

2. Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền ...

3. Trường hợp giao hàng nhiều lần hoặc bàn giao từng hạng mục, công đoạn dịch vụ thì mỗi lần giao hàng hoặc bàn giao đều phải lập hóa đơn cho khối lượng, giá trị hàng hóa, dịch vụ được giao tương ứng.

4. Thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau:

a) Đối với các trường hợp cung cấp dịch vụ với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên, cần có thời gian đối soát số liệu giữa doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và khách hàng, đối tác như trường hợp cung cấp dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không, cung ứng nhiên liệu hàng không cho các hãng hàng không, hoạt động cung cấp điện (trừ đối tượng quy định tại điểm h khoản này), nước, dịch vụ truyền hình, dịch vụ bưu chính chuyển phát (bao gồm cả dịch vụ đại lý, dịch vụ thu hộ, chi hộ), dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng), dịch vụ logistic, dịch vụ công nghệ thông tin (trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này) được bán theo kỳ nhất định, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng hàng hóa, dịch vụ cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ với người mua.

h) Đối với hoạt động bán điện của các công ty phát điện trên thị trường điện thì thời điểm lập hóa đơn điện tử được xác định căn cứ thời điểm về đối soát số liệu thanh toán giữa đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện, đơn vị phát điện và đơn vị mua điện theo quy định của Bộ Công Thương hoặc hợp đồng mua bán điện đã được Bộ Công Thương hướng dẫn, phê duyệt nhưng chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn kê khai, nộp thuế đối với tháng phát sinh nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật về thuế. Riêng hoạt động bán điện của các công ty phát điện có cam kết bảo lãnh của Chính phủ về thời điểm thanh toán thì thời điểm lập hóa đơn điện tử căn cứ theo bảo lãnh của Chính phủ, hướng dẫn và phê duyệt của Bộ Công Thương và các hợp đồng mua bán điện đã được ký kết giữa bên mua điện và bên bán điện.”

- Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 1, khoản 1 Điều 2 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều này.”

“Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.”

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế trả lời theo nguyên tắc như sau:

1. Trường hợp Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ lắp đặt, sửa chữa (thuộc đối tượng giảm thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ) cho khách hàng mà việc cung cấp dịch vụ này được hoàn thành và lập hóa đơn từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023 thì được áp dụng chính sách giảm thuế GTGT theo quy định.

2. Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ quản lý vận hành thuê lưới điện cho khách hàng, Công ty áp dụng giảm thuế GTGT theo nguyên tắc nêu tại điểm 1 Công văn này.

3. Đối với dịch vụ cho thuê cột điện thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với mức thuế suất 10% và không thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ, Công ty được áp dụng giảm thuế GTGT theo quy định.

4. Đối với hoạt động cung cấp điện nếu thuộc các trường hợp được lập hóa đơn đặc thù theo quy định tại điểm a, điểm h khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, cơ sở kinh doanh được giảm thuế GTGT đối với các hóa đơn lập từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang trả lời để Công ty biết, thực hiện đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng: NVDTTC, TTKT, KK;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT. (H 08b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Thanh Phong